

BẢN TIN HÀNG NGÀY (Thứ 4, 2/11/2011)

CHỈ SỐ CHÍNH

	Mới nhất	Tăng / Giảm	
		điểm	%
VnIndex	413.8	-7.0	-1.7%
HnxIndex	68.5	-1.7	-2.4%
20 CP vốn hóa lớn nhất	456.0	-8.2	-1.8%
30 CP vốn hóa trung bình	180.2	-5.5	-2.9%
40 CP vốn hóa nhỏ	312.1	-11.5	-3.5%
Chỉ số ngành			
Ngân hàng	264.8	-2.5	-0.9%
Bất động sản (trừ VIC)	218.4	-5.1	-2.3%
Thực phẩm (trừ MSN)	508.7	-3.5	-0.7%

THẾ GIỚI

	Chỉ số	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Mỹ: Dow Jones (31/10/2011)	11,955	-276.1	-2.3%
Mỹ: S&P 500 (31/10/2011)	1,253	-31.8	-2.5%
Anh: FTSE 100 (31/10/2011)	5,544	-158.0	-2.8%
Nhật: Nikkei 225	8,836	-152.9	-1.7%
Hong Kong: Hang Seng	19,370	-494.9	-2.5%

KINH TẾ VĨ MÔ

	Tháng 9	Tháng 10	Lũy kế
Tăng trưởng GDP	5.76%		
Lạm phát so hàng tháng	0.82%	0.36%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	22.42%	21.59%	
Sản lượng Công nghiệp (%)	12.00%	5.20%	
Lãi suất OMO	14.00%	14.00%	
Xuất khẩu (triệu \$)	7,944	8,300	78,032
Nhập khẩu (triệu \$)	9,445	9,100	86,422
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	- 1,501	- 800	- 8,390
FDI cam kết (triệu \$)	336	1,371	11,274
FDI giải ngân (triệu \$)	900	900	9,100

(Nguồn: Tổng cục thống kê)

CÁC TIN TỨC VĨ MÔ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

Trong nước

- Bộ trưởng Vương Đình Huệ đã đề nghị Bộ Tài chính Nhật Bản tăng mức cho vay ưu đãi ODA theo chương trình PRSC 10 từ mức 3,5 tỷ yên lên 10 tỷ yên trong đợt 2, tài khóa 2011.
- Ngày 1/11, tỷ giá bình quân liên ngân hàng vẫn ở mức 20.803 đồng/USD, không đổi so với 3 ngày trước.
- Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) cam kết hỗ trợ thanh khoản 8.000 tỷ đồng cho hai ngân hàng thương mại Bắc Á (BacABank), Dầu khí toàn cầu (GP.Bank).

Quốc tế

- IMF đã đồng ý xét thêm các số liệu để đánh giá tỷ giá hối đoái của các quốc gia, như dòng vốn khi xem xét sự ổn định bên ngoài của các nước thành viên, sau khi vấp phải sự không hài lòng về cách đánh giá trước.
- Công ty chứng khoán MF Global đã chính thức nộp đơn xin phá sản theo chương 11 Luật Phá sản Mỹ sau khi thua lỗ nặng nề bởi nợ chính phủ Italy, Tây Ban Nha và nhiều nước châu Âu khác.
- Hoạt động sản xuất của các nhà máy tại Trung Quốc trong tháng 10/2011 rơi xuống mức kém nhất tính từ tháng 2/2009.

Khối lượng

	Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			P/E
	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
VnIndex	44.9	18.5%	17.7	41	209	54	9.1x
HnxIndex	37.2	-37.8%	1.8	53	234	26	7.1x
20 CP vốn hóa lớn nhất	6.1	-42.1%	14.6	0	16	4	11.4x
30 CP vốn hóa trung bình	14.8	-41.1%	0.1	2	20	3	6.7x
40 CP vốn hóa nhỏ	12.5	-40.5%	0.4	1	21	3	5.4x
Chỉ số ngành							
Ngân hàng	2.8	-27.6%	12.9	0	7	2	8.8x
Bất động sản (trừ VIC)	10.3	-30.6%	0.1	2	44	9	6.6x
Thực phẩm (trừ MSN)	1.2	-41.5%	2.2	6	14	5	6.2x

(KL: triệu CP)

GIÁ HÀNG HÓA

	Giá	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Vàng trong nước (trđ/lượng)	45.0	0.2	0.3%
Vàng thế giới (USD/ounce)	1,711.7	-13.5	-0.8%
Giá dầu thế giới (USD/thùng)	91.7	-1.5	-1.6%

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

	Chỉ số	Thay đổi	%
Lãi suất qua đêm trung bình (%)	12.04	0.1	0.4%
Bơm ròng qua OMO (tỷ VND)	-5,634	-1,841	
Lãi suất cho vay VND/năm (min-max)	16.0%	19.0%	
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 1 năm	12.54	-0.03	-0.2%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 3 năm	12.37	0.01	0.1%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 5 năm	12.45	0.02	0.2%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 10 năm	12.67	0.02	0.2%
Tỷ giá			
VND/USD	Mua vào	Bán ra	Thay đổi
	20,996	21,011	0/0
VND/USD (tự do)	21,320	21,420	20/-30

(Nguồn: Vietinbank)

GAO DỊCH TRONG NGÀY

Diễn biến trên 2 sàn

- Cổ phiếu Ngân hàng Quân đội MBB thực sự là tâm điểm của thị trường ngày 1/11/2011 với sự kiện niêm yết lớn nhất trong năm của TTCK Việt Nam. MBB dẫn đầu thanh khoản trên sàn HSX với 2,7 triệu đơn vị và kết thúc tại mức giá tham chiếu, cũng là mức giá thấp nhất trong phiên.
- Thị trường giảm mạnh trước áp lực bán ra rất mạnh mẽ ngay từ đầu phiên khiến hàng loạt cổ phiếu giảm sàn. VN-Index mất đi 6,99 điểm xuống còn 413,82 điểm với KLGD tăng mạnh so với phiên trước. HNX-Index mất tới 2,41% giảm xuống chỉ còn 68,52 điểm. KLGD đã sụt giảm tới 40%.

Giao dịch khối ngoại

- Trên HSX, khối ngoại giảm giao dịch so với phiên trước khi chỉ mua vào 65 tỷ đồng và bán ra 55 tỷ đồng. Trong đó, hơn 18 tỷ đồng là giao dịch thỏa thuận 140.000 cổ phiếu VNM giữa các nhà đầu tư nước ngoài. NTL bị bán ròng mạnh nhất với hơn 9 tỷ đồng. MBB niêm yết ngày đầu tiên cũng được khối ngoại mua ròng, tuy nhiên giá trị không lớn, khoảng 108 triệu đồng.
- Trên HNX, khối ngoại mua ròng phiên thứ 2 liên tiếp, giá trị hơn 2,3 tỷ đồng, giảm hơn 2/3 so với phiên trước. PGS được mua ròng nhiều nhất giá trị hơn 1,8 tỷ đồng, trong khi đó không cổ phiếu nào bị bán ròng trên 700 triệu đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HSX

Khu vực 425- 428 đang là ngưỡng cản tạm thời của Vnindex. Nhiều cổ phiếu đầu cơ cao sau quá trình T+4 đã có lãi nên nhà đầu tư chốt lời mạnh trước bối cảnh TTCK thể giới sụt giảm mạnh. Vnindex có thể sẽ kiểm tra lại vùng đáy cũ.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư quan sát kỹ lực cầu tại vùng hỗ trợ của Vnindex. Nếu chỉ số giảm đi kèm khối lượng thấp, không có dấu hiệu bán tháo thì có thể xem xét mua cổ phiếu. Nếu tại vùng hỗ trợ, chỉ số giảm đi kèm khối lượng tăng cao thì nhà đầu tư nên ưu tiên giảm tỷ trọng nắm giữ cổ phiếu lên mức tối đa.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Tăng
Trung hạn	Giảm

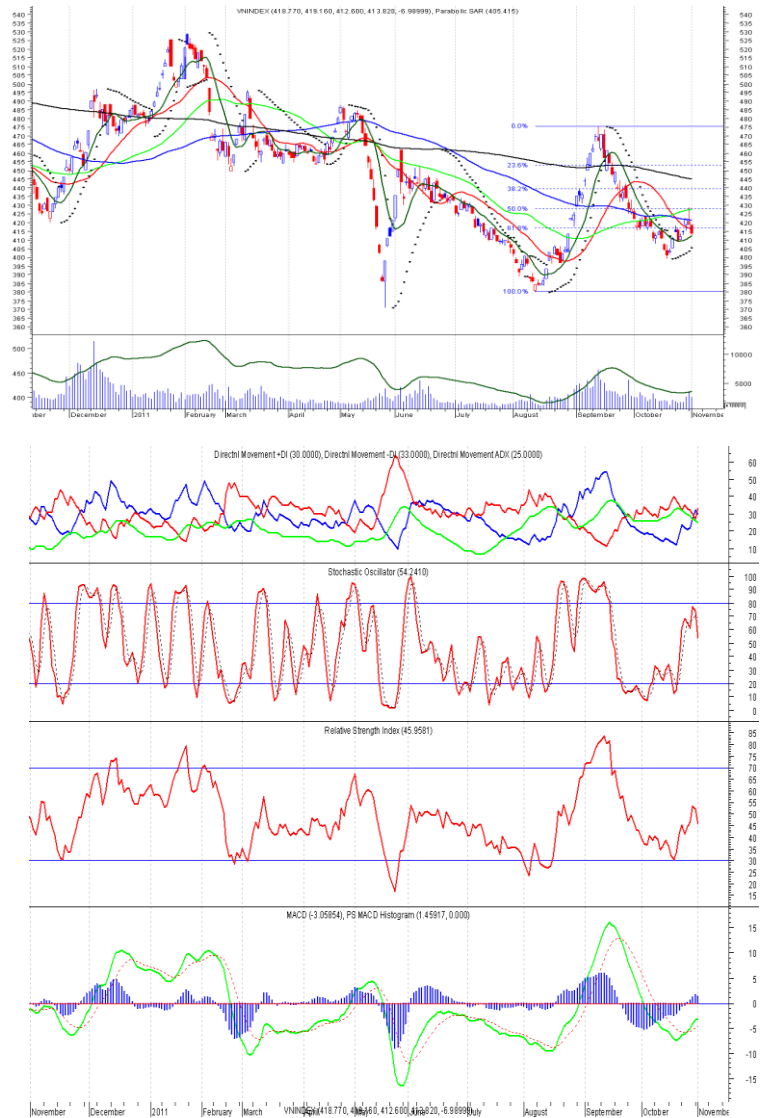
CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	428
Kháng cự 2	440
Vùng hỗ trợ 1	400
Vùng hỗ trợ 2	380

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Giảm
STO (14)	Giảm
MFI (14)	Tăng
KLGD	Giảm

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HOSE

- CAD** Từ ngày 3/11/2011 - 3/1/2012, ông Trần Minh Hoàng - thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chế biến & Xuất nhập khẩu Thủy sản CADOVIMEX (CAD) đăng ký bán 12.080 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ còn 7 cổ phiếu, nhằm giải quyết tài chính cá nhân.
- CMX** Từ ngày 3/11/2011 - 1/1/2012, ông Nguyễn Hoàng Nam, cha bà Nguyễn An Ninh - Phó chủ tịch Hội đồng Quản trị; Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần chế biến thủy sản và xuất nhập khẩu Cà Mau (CMX) đăng ký mua 1.000.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu sẽ nắm giữ lên 1.011.963 cổ phiếu, chiếm 7,65% vốn điều lệ, nhằm tăng cổ phiếu đầu tư.
- PNJ** Từ ngày 29/8/2011 - 29/10/2011, bà Nguyễn Thị Phương Loan, em bà Nguyễn Thị Cúc - Phó tổng giám đốc Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận (PNJ) đã bán 43.160 cổ phiếu, số cổ phiếu nắm giữ còn 1 cổ phiếu, nhằm giải quyết nhu cầu cá nhân.
- SAM** Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom (SAM) thống nhất điều chỉnh vốn góp của SAM tại Công ty Cổ phần địa ốc Sacom (Samland) từ 110 tỷ đồng lên 189 tỷ đồng, nâng tỷ lệ sở hữu lên 94,5% vốn điều lệ của Samland.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

Khu vực 71-73 đang là ngưỡng cản tạm thời của HNXindex. Nhiều cổ phiếu đầu cơ cao sau quá trình T+4 đã có lãi nên nhà đầu tư chốt lời mạnh trước bối cảnh TTCK thể giới sụt giảm mạnh. Trong phiên 2/11, HNXindex có thể sẽ kiểm tra lại vùng đáy cũ.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư quan sát kỹ lực cầu tại vùng hỗ trợ của HNXindex. Nếu chỉ số giảm đi kèm khối lượng thấp, không có dấu hiệu bán tháo thì có thể xem xét mua cổ phiếu. Nếu tại vùng hỗ trợ, chỉ số giảm đi kèm và khối lượng tăng cao thì nhà đầu tư nên ưu tiên giảm tỷ trọng nắm giữ cổ phiếu lên mức tối đa.

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

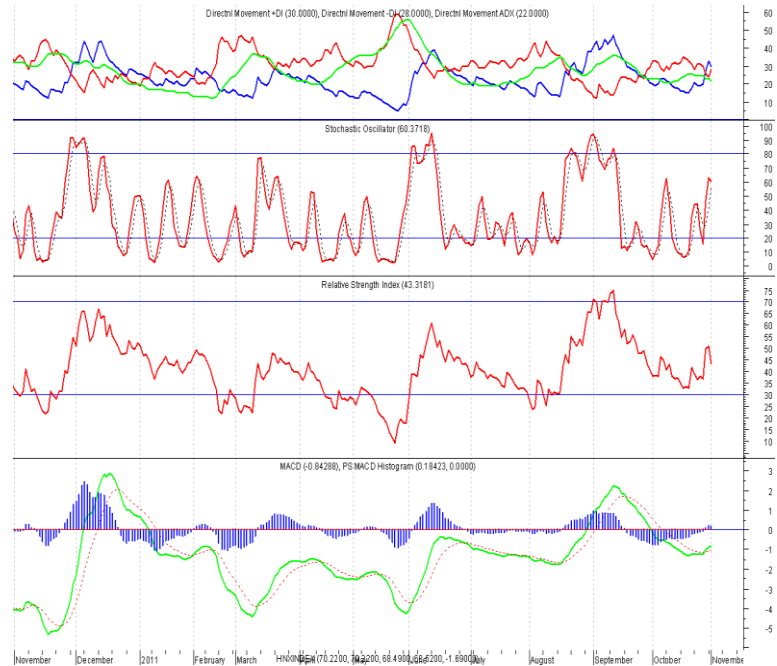
Ngắn hạn	Tăng
Trung hạn	Giảm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	71
Kháng cự 2	73
Vùng hỗ trợ 1	68
Vùng hỗ trợ 2	66

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Giảm
STO (14)	Giảm
MFI (14)	Tăng
KLGD	Giảm



THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HNX

- BKC** Từ ngày 31/10 - 26/12, ông Bùi Đăng Hòa - Ủy viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn (**BKC**) đăng ký bán 10.500 cổ phiếu, đăng ký mua 50.000 cổ phiếu, nhằm thay đổi cơ cấu danh mục đầu tư.
- SJE** Từ ngày 26/10/2011 - 28/10/2011, ông Nguyễn Văn Sơn - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sông Đà 11 (**SJE**) đã mua 420.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu nắm giữ lên 420.232 cổ phiếu, chiếm 5,26% vốn điều lệ.
- PHC** Ngày 26/10/2011, Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings (**PHC**) đã bán 110.000 cổ phiếu, số cổ phiếu nắm giữ còn 534.185 cổ phiếu, chiếm 4,86% vốn điều lệ, và không còn là cổ đông lớn của PHC.
- LIG** Từ ngày 26/9 - 26/10, ông Bùi Đình Sơn - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Licogi 13 (**LIG**) đã mua 30.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu nắm giữ lên 160.400 cổ phiếu, chiếm 1,34% vốn điều lệ.

HSX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
HOT	5.00%	1.0	COM	-5.00%	3.0
VNH	5.00%	0.6	TMS	-5.00%	0.0
CYC	4.76%	0.2	STG	-4.92%	0.0
SVT	4.65%	0.3	BVH	-4.90%	115.6
CMT	4.41%	53.6	BMC	-4.89%	85.7

(Đơn vị: nghìn CP)

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
B82	10.48%	0.1	VNR	-9.84%	0.9
V12	8.33%	0.1	SME	-7.69%	64.6
VC9	7.59%	36.7	VIX	-7.41%	2.0
HCT	7.00%	0.2	HGM	-7.06%	2.2
PGT	6.98%	82.6	SGH	-6.98%	0.1

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
STB	-0.75%	319.4	STB	-0.75%	4.2
MBB	0.00%	2,719.3	KDC	0.00%	4.1
KDC	0.00%	120.7	MBB	0.00%	38.3
IJC	-4.39%	1,796.1	OGC	0.00%	22.0
OGC	0.00%	1,701.1	HVG	-0.90%	0.7

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
VND	-0.87%	5,352.2	VND	-0.87%	61.3
KLS	-3.54%	5,190.7	KLS	-3.54%	57.5
VCG	-4.51%	1,966.6	VCG	-4.51%	25.4
WSS	-5.36%	1,779.9	PGS	-3.73%	19.2
PVX	-4.35%	1,757.5	PVX	-4.35%	19.7

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
VHC	33.5	-0.6%	250.5	NTL	20.3	2.5%	441.4
SSI	18.3	-1.1%	202.9	PVF	12.0	-1.6%	253.3
REE	11.5	-1.7%	175.0	DHA	11.8	-1.7%	69.1
PNJ	36.0	1.1%	128.6	PPC	6.8	0.0%	55.2
DHG	67.0	1.5%	119.0	HPG	26.2	-1.9%	45.0

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
ORS	3.4	-5.6%	70.0	PVS	14.9	-2.0%	46.8
PGS	25.8	-4.4%	69.0	SDD	5.5	-5.2%	35.0
AGC	5.1	-1.9%	61.5	S96	11.2	-6.7%	15.0
PVX	11.0	-6.0%	50.0	ICG	12.8	-5.2%	14.0
PVE	11.8	-6.4%	30.0	API	4.5	-6.3%	10.0

(Đơn vị: nghìn CP)

Khuyến cáo

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo này được VietinBankSc xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo này mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Liên hệ

Trụ sở chính

306 Bà Triệu
Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84.4) 6278 0012

P. Giao dịch Thái Thịnh

Số 196 Thái Thịnh
Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (84.4) 3519 0142

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm
Q. 1, TP. HCM
Tel: (84.8) 3820 9987

P. Giao dịch Phan Đăng Lưu

Tầng M, 24A Phan Đăng Lưu, P.6
Q. Bình Thạnh, TP. HCM
Tel: (84.8) 3551 5606